

Số: 11/BCTĐ-PKT

Minh Long, ngày 20 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Đề cương nhiệm vụ và dự toán dự án: Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Minh Long

I. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Công văn số 3947/BNNMT-QLĐĐ ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành định mức Kinh tế kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất và lập

bản đồ hiện trạng sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 116/UBND-NNMT ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Công văn số 485/SNNMT-QLĐĐ ngày 16/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 77/UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Minh Long về việc giao nhiệm vụ thực hiện kiểm kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của xã Minh Long;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 43/BC-TTDT ngày 15/8/2025 của Công ty TNHH MTV tư vấn Kỹ thuật Đạt Phúc về việc thẩm tra dự toán Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Minh Long.

II. Nội dung thẩm định:

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 43/BC-TTDT ngày 15/8/2025 của Công ty TNHH MTV tư vấn Kỹ thuật Đạt Phúc về việc thẩm tra dự toán Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Minh Long, nay Phòng kinh tế xã Minh Long thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Minh Long, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 xã Minh Long.

2. Cơ quan quyết định đầu tư: UBND xã Minh Long;

3. Chủ đầu tư: Phòng kinh tế xã Minh Long.

4. Đơn vị lập đề cương nhiệm vụ và dự toán: Công ty TNHH Tư vấn Dịch vụ Trắc địa và Môi trường.

5. Mục tiêu:

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá chính xác hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính cấp xã; là cơ sở để đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai trong 5 năm qua; kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đề xuất cơ chế chính sách, biện pháp tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các cấp, nhất là việc lập điều chỉnh, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho giai đoạn 2021-2030 gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Cung cấp kịp thời số liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an

ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục - đào tạo và các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

6. Quy mô, nội dung và trình tự thực hiện:

6.1. Quy mô thực hiện: trên phạm vi toàn xã Minh Long.

6.2. Nội dung và trình tự thực hiện: Theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; theo hướng dẫn tại Công văn số 3947/BNMT-QLĐĐ ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành định mức Kinh tế kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

a. Kiểm kê đất đai năm 2024 cấp xã:

Nội dung và trình tự thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3947/BNMT-QLĐĐ ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

b. Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã:

Nội dung và trình tự thực hiện theo quy định tại các Điều 16, 17, 18, 19, Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT; đối với tỷ lệ bản đồ, nhóm lớp giao thông, các đối tượng có liên quan, kinh tuyến trực thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 và 5 Điều 3 Thông tư số 23/2025/TT-BTNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

7. Các sản phẩm giao nộp:

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai (02 bộ giấy và 01 bộ số)
- Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất (02 bộ giấy và 01 bộ số)
- Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất (02 bộ giấy và 01 bộ số)
- Biểu 01/TKKK, Biểu 02/TKKK, Biểu 04/TKKK, Biểu 05/TKKK (02 bộ giấy và 01 bộ số);
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất (02 bộ giấy và 01 bộ số);
- Bản đồ kiểm kê đất đai năm 2024 (01 bộ số).

8. Dự toán kinh phí:

8.1. Tổng kinh phí thực hiện (làm tròn) là: 90.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng).

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị dự toán được lập	Giá trị dự toán thẩm tra	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
I	Chi phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Minh Long	83.714.665	83.714.665	0
1	Công tác chuẩn bị và thực hiện kiểm kê đất đai cấp xã	23.414.832	23.414.832	0
2	Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	54.098.746	54.098.746	0
3	Thuế VAT 8%	6.201.086	6.201.086	0
4	Tổng cộng giá trị sau thuế	83.714.665	83.714.665	0
II	Chi phí khác	6.287.018	6.287.018	0
1	Chi phí lập dự toán kinh phí	778.431	778.431	0
2	Chi phí thẩm tra dự toán	2.160.000	2.160.000	0
3	Chi phí kiểm tra, nghiệm thu	3.348.587	3.348.587	0
III	Tổng cộng giá trị dự toán	90.001.683	90.001.683	0
	LÀM TRÒN	90.000.000	90.000.000	0

Kính trình Chủ tịch UBND xã xem xét phê duyệt dự toán để có cơ sở cho Phòng Kinh tế thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Võ Quang Thạch

